

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc, Việt Nam và Lào từ năm 1991 đến nay?

- A. Từng bước xoá đói, giảm các hộ nghèo. B. Ổn định về chính trị, kinh tế và xã hội.
C. Trở thành các nước công nghiệp mới. D. Cải thiện chỉ số phát triển về con người.

Câu 2: Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng (năm 40) chống lại thế lực ngoại xâm nào sau đây?

- A. Nhà Đông Hán. B. Nhà Thanh. C. Nhà Đường. D. Nhà Minh.

Câu 3: Cuộc chiến đấu ở biên giới Tây Nam của quân dân Việt Nam (1977 - 1979) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Đánh đuổi phát xít Nhật. B. Lật đổ chế độ phong kiến.
C. Bảo vệ vững chắc Tổ quốc. D. Giành độc lập dân tộc.

Câu 4: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng thành tựu về văn hóa của Việt Nam trong công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay?

- A. Nhiều chỉ số về giáo dục phổ thông được đánh giá cao.
B. Trở thành nước phát triển có thu nhập cao.
C. Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mỹ.
D. Thực hiện thành công công nghiệp hoá đất nước.

Câu 5: Sau Chiến tranh lạnh, quốc gia nào sau đây là một trong những trung tâm quyền lực đang vươn lên khẳng định vị thế trong quan hệ quốc tế?

- A. Thái Lan. B. Ma-lai-xi-a. C. Nhật Bản. D. Cam-pu-chia.

Câu 6: Trong giai đoạn 1999 - 2015, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã đạt được một trong những thành tựu nào sau đây?

- A. Thông qua bản Hiến chương ASEAN. B. Kết nạp thêm nhiều nước thành viên.
C. Thành lập và bước đầu phát triển cơ cấu. D. Ban hành đồng tiền chung cho toàn khu vực.

Câu 7: Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là

- A. mâu thuẫn Đông - Tây được giải quyết triệt để.
B. Liên Xô và Mỹ đã bị suy giảm về thế mạnh.
C. hòa bình, hợp tác đã trở thành xu thế chủ đạo.
D. sự xác lập của xu thế đa cực, nhiều trung tâm.

Câu 8: Sự kiện Việt Nam gia nhập tổ chức Liên hợp quốc (1977) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tạo cơ sở để Việt Nam hoàn thành thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.
B. Đánh dấu Việt Nam bắt đầu thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước trên thế giới.
C. Khẳng định vị thế pháp lí, nâng cao uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.
D. Là điều kiện khách quan thuận lợi để Việt Nam đấu tranh giành độc lập hoàn toàn.

Câu 9: Yếu tố khách quan tác động đến việc Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối Đổi mới đất nước (từ tháng 12 năm 1986) là

- A. nhiều nước Đông Nam Á trở thành “con rồng” kinh tế.
B. sự phát triển nhanh chóng của Cộng đồng ASEAN.
C. cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô.
D. kinh tế - xã hội Việt Nam lâm vào tình trạng suy thoái.

Câu 10: Trong lịch sử Việt Nam, thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Làm thất bại âm mưu của đế quốc Mỹ. B. Lật đổ ách thống trị của thực dân Pháp.
C. Mở đầu thời kì độc lập lâu dài cho dân tộc. D. Chấm dứt 20 năm đô hộ của nhà Minh.

Câu 11: Một trong những mục tiêu của Cộng đồng ASEAN là

- A. tạo sự cân bằng về chính trị.
- B. hình thành liên minh quân sự.
- C. thúc đẩy sự tiến bộ xã hội.
- D. hoàn thành nhất thể hóa khu vực.

Câu 12: Tháng 5-1941, Mặt trận Việt Minh ra đời; Tháng 3-1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Liên Việt; Tháng 12-1960, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời. Những sự kiện trên phản ánh thực tiễn nào sau đây về công tác mặt trận ở Việt Nam?

- A. Hình thức tổ chức mặt trận luôn biến đổi linh hoạt phù hợp với nhiệm vụ chiến lược từng giai đoạn.
- B. Khẳng định vai trò quyết định thắng lợi của khối liên minh công - nông trong các cuộc kháng chiến.
- C. Mở rộng được hình thức tổ chức quần chúng ra quốc tế để thích ứng với yêu cầu đấu tranh từng thời kỳ.
- D. Thiết lập tổ chức đại diện lực lượng yêu nước hướng đến sự hòa bình, trung lập trong cách mạng.

Câu 13: Những hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và Nguyễn Ái Quốc đầu thế kỷ XX đã

- A. tạo tiền đề đầu tiên cho sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam.
- B. bước đầu kết nối cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- C. thành lập được tổ chức cách mạng chung cho ba nước Đông Dương.
- D. buộc chính phủ Pháp nhân nhượng một số quyền lợi ở Đông Dương.

Câu 14: Ba nước Đông Dương gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
- B. Xu thế toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ.
- C. Trật tự hai cực I-an-ta chính thức xác lập.
- D. Mỹ đã thiết lập được trật tự thế giới đơn cực.

Câu 15: Phá thành công thế bao vây, cấm vận của Mỹ là thành tựu đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn

- A. đấu tranh giành độc lập dân tộc.
- B. kháng chiến chống thực dân Pháp.
- C. kháng chiến chống đế quốc Mỹ.
- D. Đổi mới toàn diện đất nước.

Câu 16: Quốc gia nào sau đây là nước đầu tiên trên thế giới chọn con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Hà Lan.
- B. Ai Cập.
- C. Liên Xô.
- D. Tiệp Khắc.

Câu 17: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra trong bối cảnh thế giới nào sau đây?

- A. Quần chúng cách mạng đã sẵn sàng đứng lên khởi nghĩa.
- B. Các lực lượng trung gian đã ngã hẳn về phía cách mạng.
- C. Quân Đồng minh thắng lợi trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. Đảng Cộng sản Đông Dương có sự chuẩn bị đầy đủ, chu đáo.

Câu 18: Năm 1975, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch

- A. Tây Nguyên.
- B. Điện Biên Phủ.
- C. Biên giới.
- D. Việt Bắc.

Câu 19: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng quan hệ quốc tế trong thời kỳ Chiến tranh lạnh?

- A. Mâu thuẫn về hệ tư tưởng kéo dài, sâu sắc giữa hai phe.
- B. Xảy ra xung đột quân sự trực tiếp giữa Mỹ và Liên Xô.
- C. Đối thoại, hợp tác là ưu tiên hàng đầu giữa các quốc gia.
- D. Chiến tranh, xung đột vũ trang bao trùm toàn thế giới.

Câu 20: Đầu thế kỷ XX, Phan Châu Trinh có hoạt động đối ngoại tiêu biểu nào sau đây?

- A. Gửi thư đề nghị Toàn quyền Đông Dương cải cách chế độ cai trị ở Việt Nam.
- B. Sang Liên Xô nghiên cứu và học tập lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học.
- C. Khởi xướng phong trào Đông Du, đưa thanh niên sang học tập ở Nhật Bản.
- D. Hai lần sang Trung Quốc để vận động ngoại giao với lực lượng Đồng minh.

Câu 21: Cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam trong các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 (1946 - 1947) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giành được quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.
- B. Kết thúc thời kỳ quân dân Việt Nam chiến đấu trong vòng vây.
- C. Buộc Pháp từ bỏ âm mưu chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh”.
- D. Tạo điều kiện cho cả nước bước vào kháng chiến lâu dài.

Cho đoạn tư liệu và trả lời câu 22 đến câu 24.

“Tháng 12/1960, nhân dịp kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng Cộng sản Pháp, Nguyễn Ái Quốc - Hồ

Chí Minh viết: “Riêng về cá nhân tôi, từ lúc đầu nhờ được học tập truyền thống cách mạng oanh liệt và được rèn luyện trong thực tế đấu tranh anh dũng của công nhân và của Đảng Cộng sản Pháp, mà tôi đã tìm thấy chân lý chủ nghĩa Mác - Lênin, đã từ một người yêu nước tiến bộ thành một chiến sĩ xã hội chủ nghĩa”.

(Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 12, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 740)

Câu 22: Theo đoạn tư liệu trên, Nguyễn Ái Quốc “từ một người yêu nước tiến bộ thành một chiến sĩ xã hội chủ nghĩa” khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

- A. Anh. B. Nga. C. Pháp. D. Mỹ.

Câu 23: Yếu tố nào sau đây đã dẫn đến sự chuyển biến về tư tưởng và hành động trong hoạt động yêu nước của Nguyễn Ái Quốc năm 1920?

- A. Nguy cơ chia rẽ của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam.
B. Sự giúp đỡ to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa.
C. Thực tiễn đấu tranh anh dũng của công nhân Pháp.
D. Các nước Đông Nam Á đã giành được độc lập.

Câu 24: Việc Nguyễn Ái Quốc “tìm thấy chân lý chủ nghĩa Mác - Lênin” đã

- A. bước đầu chuyển phong trào công nhân Việt Nam từ đấu tranh tự phát sang tự giác.
B. chứng tỏ phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến không còn phù hợp.
C. cho thấy cách mạng Việt Nam chịu ảnh hưởng của khuynh hướng dân chủ tư sản.
D. góp phần giải quyết yêu cầu số một của thực tiễn cách mạng Việt Nam đầu thế kỉ XX.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Thời gian	Nội dung
Năm 1992	Các nước ASEAN thành lập Khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA).
Năm 1995	Các nước ASEAN kí Hiệp định khung về dịch vụ ASEAN (AFAS).
Năm 2009	Các nước ASEAN kí Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA).
Năm 2012	Các nước ASEAN kí Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN (ACIA).
Năm 2015	Thành lập Cộng đồng ASEAN với 3 trụ cột; Thông qua Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025.

- a) Bảng thông tin trên đề cập đến các hoạt động của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ năm 1992 đến năm 2015.
b) Sau khi Trật tự thế giới hai cực I-an-ta tan rã, ASEAN chuyển trọng tâm hợp tác từ kinh tế sang chính trị - an ninh, tăng cường hội nhập khu vực và thế giới.
c) Sự ra đời của Cộng đồng kinh tế ASEAN đã mở ra tiến trình hội nhập kinh tế ASEAN, hiện thực hóa mục tiêu xây dựng một thị trường chung khu vực và hội nhập kinh tế toàn cầu.
d) Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 hướng tới một cộng đồng gắn kết về chính trị, hội nhập về kinh tế và có trách nhiệm xã hội, lấy người dân làm trung tâm của các hoạt động hợp tác.

Câu 2: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Thắng lợi to lớn của cuộc Tổng tiến công Tết Mậu Thân năm 1968 đã làm nhụt ý chí xâm lược của quân Mỹ và làm đảo lộn thế chiến lược của chúng trên chiến trường. Đêm 31 - 3 - 1968, Tổng thống Mỹ B. Johnson buộc phải đơn phương tuyên bố chấm dứt vai trò chiến đấu trực tiếp của quân đội Mỹ trên chiến trường miền Nam và trao trả trách nhiệm cho quân đội Sài Gòn, ngừng toàn bộ hành động không quân và hải quân chống Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, chấm dứt ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra và sẵn sàng cử đại diện đàm phán với phía Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”.

(Nguyễn Đình Luân, *Bài học kết hợp “vừa đánh, vừa đàm” trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước*, Tạp chí Cộng sản, số ra ngày 13/3/2023)

- a) Sự kiện đêm 31 - 3 - 1968 đánh dấu việc Mỹ bắt đầu xuống thang chiến tranh thông qua việc ngừng ném bom toàn miền Bắc Việt Nam.
b) Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968 làm đảo lộn thế chiến lược của Mỹ trên chiến trường, buộc Mỹ phải tuyên bố “Mỹ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược.

c) Những điều chỉnh của Tổng thống Johnson sau sự kiện Xuân Mậu Thân năm 1968 chứng tỏ Mỹ đã thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh cục bộ ở miền Nam Việt Nam.

d) Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968 là minh chứng cho nghệ thuật dùng thực lực quân sự để tạo thế mạnh trên mặt trận ngoại giao của cách mạng Việt Nam.

Câu 3: Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội ở nước ta diễn ra trong những năm đầu thập kỉ 80 cũng phần nào trong tình hình như thế. Lúc đó chúng ta đã duy trì trong một thời gian dài tình trạng bao cấp (một việc làm cần thiết trong thời chiến). Bao cấp nặng nề và kéo dài dẫn đến quan liêu trong quản lí, đưa kinh tế - xã hội tiến gần đến bờ vực thẳm. Đại hội lần thứ VI của Đảng là một Đại hội thường kì, nhưng trọng tâm là phải giải quyết cho kì được tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội”.

(Văn Tạo, *Mười cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam*, NXB Đại học sư phạm, Hà Nội, 2006, tr.330)

a) Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (1986) có nhiệm vụ trọng tâm là bàn về giải quyết tình trạng đất nước đang lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội.

b) Cơ chế quản lí tập trung quan liêu, bao cấp được thực hiện ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.

c) Kinh tế Việt Nam đã có sự chuyển đổi từ mô hình quản lí kinh tế theo cơ chế tập trung, bao cấp sang mô hình kinh tế thị trường có sự quản lí của Đảng và Nhà nước.

d) Bài học từ công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay là cần gắn nền kinh tế Việt Nam với thị trường thế giới, đặt lợi ích kinh tế lên hàng đầu.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cuối năm 1944, Người (Hồ Chí Minh) sang Côn Minh gặp tướng Chenault, tư lệnh không quân Mỹ ở Trung Quốc, đặt cơ sở phối hợp giữa Việt Minh với các lực lượng Đồng minh để chống Nhật ở Việt Nam. Do nhu cầu nắm bắt tin tức quân Nhật ở Đông Dương, người Mỹ trong cơ quan tình báo chiến lược (OSS- Office of Strategy Services) và Cơ quan thông tin chiến tranh (OWI- Office of War Information) cũng cần liên hệ với phong trào cách mạng Việt Nam”.

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam 1940 – 2020*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2021, tr.65)

a) Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hoạt động đối ngoại của Việt Nam chuẩn bị cho công cuộc chống Nhật.

b) Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là kết quả tất yếu của việc phát huy tối đa nội lực dân tộc, không có sự can thiệp trực tiếp của các lực lượng bên ngoài vào tiến trình giành chính quyền.

c) Hồ Chí Minh là người đầu tiên đặt nền móng cho hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì cận đại.

d) Trong những năm 1930 - 1945, hoạt động đối ngoại của Đảng cộng sản Đông Dương chủ yếu nhằm tiến tới giành độc lập, tự do cho dân tộc và thế giới.